Thái Bình Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 767
Chủ nhật
Ngày 11 - 9 - 2022

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT – THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG

Thế nào là người nông dân chuyên nghiệp?

(Xem trang 3)

Mô hình trồng dưa lưới công nghệ cao trên diện tích 1,7 mẫu tại xã Tiến Đức (Hưng Hà) cho thu nhập 600 triệu đồng/năm.

Trang 4

Thái Bình hạt gạo chia ba

Trang 5

Độc đáo hội thi pháo đất ở Đông Cường

Phát huy dân chủ trong công tác cán bộ

Việc ban hành Quy định số 80-QĐ/TW về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử sẽ bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất, tổng thể, dân chủ, liên thông trong công tác cán bộ; đánh giá cán bộ khách quan, công tâm; lựa chọn và bố trí đúng cán bộ. Điều này góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ đủ đức, đủ tài, "vừa hồng, vừa chuyên", vừa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trước mắt vừa đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ lâu dài cho Đảng, cho đất nước.

Quy định số 80-QĐ/TW góp phần vào việc xây dựng đội ngũ cán bộ nói chung, cán bộ chủ chốt nói riêng thật sự tiêu biểu, có tâm, có tài, có tầm.

Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Võ Văn Thưởng vừa thay mặt Bộ Chính trị ký ban hành Quy định số 80-QĐ/TW về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. Quy định số 80-QĐ/TW gồm 6 chương, 34 điều, thay thế Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị.

Theo Quy định số 80-QĐ/TW, nội dung quản lý cán bộ gồm: Phân cấp quản lý cán bộ; đánh giá cán bộ; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; tuyển chọn, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; phong, thăng, giáng, tước quân hàm; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức đối với cán bộ; khen thưởng, kỷ luật cán bộ; thực hiện chế độ, chính sách cán bộ; kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác cán bộ và cán bộ.

Đáng chú ý, trong Quy định số 80-QĐ/TW có thêm nhiều điểm mới, rõ ràng, chi tiết về công tác cán bộ được dư luận đánh giá cao. Cụ thể, ở Điều 18 nêu rõ 7 tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử chức vụ cao hơn. Theo đó, cán bộ được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử phải bảo đảm tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của chức danh bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định.

Cán bộ được giới thiệu từ nguồn nhân sự tại chỗ phải được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm hoặc được quy hoạch chức danh tương đương trở lên. Đối với nhân sự từ nguồn ở bên ngoài phải được quy hoạch chức danh tương đương trở lên; có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 2 năm. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định… Ngoài ra, Quy định số 80-QĐ/TW cũng nêu rõ cán bộ được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử phải có hồ sơ, lý lịch cá nhân, bản kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, rõ ràng và được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh.

Một số chuyên gia cho rằng, quy định như vậy là bảo đảm được yêu cầu đề ra, bảo đảm để người được đảm nhận chức vụ có thời gian thể hiện năng lực cá nhân, tạo điều kiện cho cán bộ cống hiến, có độ chín muồi để có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ sẽ đảm nhận. Đồng thời, đây là điều kiện để tổ chức, tập thể có điều kiện đánh giá, nhìn nhận cán bộ.

Một điểm nhấn quan trọng không thể không nhắc đến trong Quy định số 80-QĐ/TW là cán bộ bị kỷ luật thì không phân công, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức vụ cao hơn chức vụ khi bị kỷ luật trong khoảng thời gian tính từ ngày ký quyết định kỷ luật là 12 tháng đối với hình thức kỷ luật khiển trách; 30 tháng đối với hình thức kỷ luật cảnh cáo; 60 tháng đối với hình thức kỷ luật cách chức.

Quy định số 80-QĐ/TW cũng quy định rõ thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ là 5 năm (60 tháng) đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị và doanh nghiệp nhà nước; thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ dưới 5 năm áp dụng đối với một số chức vụ đặc thù theo quy định riêng; thời hạn giữ chức vụ bầu cử theo nhiệm kỳ.

Quy trình bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử đối với nguồn nhân sự tại chỗ thực hiện theo 5 bước với những quy định, tiêu chí rõ ràng, minh bạch. Trong đó, đối với nhân sự điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử từ nguồn cán bộ ở nơi khác được thực hiện theo 3 bước. So với Quy định số 105-QĐ/TW thì Quy định số 80-QĐ/TW tăng thêm 2 điều kiện bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử chức vụ cao hơn. Đó là cán bộ được giới thiệu từ nguồn nhân sự tại chỗ phải được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm hoặc được quy hoạch chức danh tương đương trở lên; đối với nhân sự từ nguồn ở bên ngoài phải được quy hoạch chức danh tương đương trở lên.

Theo một số chuyên gia trong lĩnh vực xây dựng Đảng, Quy định số 80-QĐ/TW đã bảo đảm tính chặt chẽ, dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ. Quy định này góp phần vào việc xây dựng đội ngũ cán bộ nói chung, cán bộ chủ chốt nói riêng thật sự tiêu biểu, có tâm, có tài, có tầm. Trong đó, điểm mới nữa trong Quy định số 80-QĐ/TW là bổ sung trách nhiệm, quyền hạn của Bộ Chính trị "Ủy quyền cho Ban Tổ chức Trung ương phê duyệt quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý (trừ các Ủy viên Trung ương, gồm cả dự khuyết)".

Chưa hết, nếu Quy định số 105-QĐ/TW chỉ nêu nhiệm vụ của Bộ Chính trị là "Trình Ban Chấp hành Trung ương những vấn đề về cán bộ và công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Chấp hành Trung ương" thì quy định mới mở rộng hơn, nêu rõ: "Trình Ban Chấp hành Trung ương những vấn đề lớn về công tác cán bộ, chiến lược cán bộ".

Bên cạnh đó, Quy định số 80-QĐ/TW cũng nêu rõ trách nhiệm và quyền hạn của Bộ Chính trị trong chuẩn bị, giới thiệu nhân sự để Ban Chấp hành Trung ương xem xét, bầu Tổng Bí thư, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương và giới thiệu nhân sự để Quốc hội bầu giữ chức Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội.

Có một điều khác trong Quy định số 80-QĐ/TW rất đáng chú ý là: Bộ Chính trị nêu rõ, cá nhân, tập thể đề xuất cán bộ phải chịu trách nhiệm chính trước cấp có thẩm quyền về đánh giá, nhận xét, kết luận tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác, ưu khuyết điểm, kê khai tài sản, thu nhập. Cơ quan thẩm định chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, thẩm tra, rà soát thông tin đối với nhân sự được đề xuất. Tập thể quyết định bổ nhiệm cán bộ và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Đánh giá cao Quy định số 80-QĐ/TW, đồng chí Phạm Thế Duyệt, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhấn mạnh, việc chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ quyết định vận mệnh của đất nước, uy tín và hiệu lực của Đảng trong lãnh đạo nhân dân. Do đó, Quy định số 80-QĐ/TW là rất đúng và trúng. Tuy nhiên, Quy định đã có nhưng quan trọng hơn là khâu tổ chức chỉ đạo thực hiện.

"Quan trọng nhất là phải hết sức phát huy dân chủ trong Đảng, phát huy vai trò giám sát của cán bộ đảng viên cấp dưới với cấp trên. Phát huy vai trò kiên định chỉ đạo của cấp trên với cấp dưới" - đồng chí Phạm Thế Duyệt nêu quan điểm.

Song hành với đó là tập trung kiểm tra việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác tổ chức, cán bộ. Kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với định kỳ, kiểm tra dấu hiệu vi phạm. Xây dựng kế hoạch, phân công tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát về công tác tổ chức, cán bộ bảo đảm đồng bộ, thống nhất với những nội dung kiểm tra khác...

Có thể nói, Quy định số 80-QĐ/TW đã tiếp tục cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ. Điều này không chỉ góp phần lựa chọn được những người có đức, có tài phục vụ cho dân, cho nước mà còn là giải pháp quan trọng nhằm tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân. Đồng thời, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu quả công tác quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Đây cũng là phương cách để tham gia mạnh mẽ vào công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ hiện nay.

Vì thế, thực hiện tốt Quy định số 80-QĐ/TW với những ràng buộc, quy định rất rõ ràng, chúng ta tin tưởng rằng, công tác cán bộ sẽ được thực hiện công khai, minh bạch, trong sáng, tạo điều kiện cho cán bộ có môi trường rèn luyện, am hiểu thực tiễn, phát triển toàn diện. Từ đó tạo nên những dấu mốc mới trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng cũng như công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên, tạo niềm tin vững chắc của nhân dân đối với Đảng, với chế độ.

(theo dangcongsan.vn)

Thế nào là người nông dân chuyên nghiệp?

Có ít nhất 7 yêu cầu để trở thành người nông dân chuyên nghiệp: Sản xuất theo nhu cầu thị trường, sản xuất với giá thành hợp lý, có tư duy kinh tế, sản xuất ra những sản phẩm an toàn, sẵn sàng hợp tác, biết chủ động tạo lập các mối quan hệ xã hội và có sức khỏe về mặt tinh thần, thể chất...

Ngày 12/9/2022, tại 11 Lê Hồng Phong, Hà Nội, diễn đàn nông dân quốc gia lần thứ VII, chủ đề "Người nông dân chuyên nghiệp" do Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN và PTNT) chủ trì, giao Báo Nông thôn ngày nay/Dân Việt phối hợp với Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) tổ chức sẽ chính thức diễn ra.

Nhân dịp này, trân trọng giới thiệu bài viết của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ NN và PTNT Lê Minh Hoan về khái niệm người nông dân chuyên nghiệp, cũng là chủ đề được chọn cho diễn đàn nông dân quốc gia lần thứ VII.

Gần đây, xuất hiện cụm từ "Nông dân chuyên nghiệp" có vẻ là một cố gắng thay đổi hình ảnh nông dân làm theo kiểu tự phát, làm theo kiểu truyền thống từ đời này sang đời khác. Nhưng hình như hiểu thế nào là chuyên nghiệp lại là vấn đề cần có những nghiên cứu, đối chiếu, so sánh, thậm chí trở thành giáo trình cho các lớp huấn luyện nông dân và cả cán bộ khuyến nông, cán bộ các cấp hội nông dân. Bài này xin lạm bàn những suy nghĩ ban đầu với những góp nhặt và trải nghiệm.

Nông dân nước mình tự hào làm nông từ bao đời rồi. Có một lão nông còn nói chắc nịch rằng "nông dân tụi tui nhắm mắt cũng mần ruộng được". Thì quá đúng rồi, từ thuở cha ông vào khai mở mảnh đất này, những thế hệ đi trước đã biết gieo những hạt giống xuống đất, để mọc lên cây lúa, đem lại những hạt gạo thơm, chén cơm dẻo cho bữa ngon mỗi ngày. Khách đến nhà thì "mời bác xơi cơm" với rau, cá quanh nhà. Vậy thì có gì đâu mà phải cần "nông dân chuyên nghiệp"? "Chuyên nghiệp" thì khác gì với "không chuyên nghiệp" hay "chưa chuyên nghiệp", khác gì với nông dân thế hệ cha anh trăm năm trước?

Nông dân từ làm đủ ăn, rồi có "của ăn của để", tiến tới dư thừa đem bán cho người khác. Vậy là bắt đầu chuyện mua chuyện bán, bán cái mình có cho người không có. Đã là mua bán thì phải tính toán lợi nhuận. Muốn lợi nhuận cao có thì phải bán nhiều, muốn bán nhiều thì phải có sản lượng nhiều, muốn sản lượng nhiều thì phải sản xuất cho nhiều, năng suất phải cao. Năng suất cao đụng trần thì phải dùng đến chất tăng trưởng, tăng trọng.

Một quy luật bất biến ấy kéo dài mấy mươi năm. Nhưng rồi cái quy luật đó bắt đầu không còn thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của người tiêu dùng. Ngày xưa ít người bán, người tiêu dùng ít có sự lựa chọn, có nhiều đâu mà kèn cựa. Ngày nay thì "trăm người bán, vạn người mua", người tiêu dùng bắt đầu "kén cá, chọn canh", có quyền chọn lựa sản phẩm nào phù hợp với mình.

Xã hội khá giả dần lên thì người ta chuyển từ ăn cho no, đến ăn cho ngon, rồi ăn phải sạch, tiến đến ăn phải có nhiều chất dinh dưỡng, lành mạnh, tốt cho sức khỏe.

Vậy nông dân chuyên nghiệp là biết sản xuất ra những sản phẩm thị trường cần, chứ không phải sản xuất theo ý của mình.

Giá cả là do quy luật cung - cầu quyết định. Cái gì dư thừa thì giá thấp, cái gì khan hiếm thì giá cao. Cùng một sản phẩm chất lượng như nhau thì người tiêu dùng chắc chắn chọn sản phẩm có giá cạnh tranh hơn.

Vậy người sản xuất phải nắm cái quy luật vô hình đó, mà làm sao sản xuất cho vừa bảo đảm chất lượng vừa có giá thành thấp nhất có thể. Muốn giá thành thấp thì phải vừa giảm giá vừa giảm lượng vật tư đầu vào.

Muốn giảm giá thì "mua chung" theo giá sỉ, muốn "mua chung" thì phải tham gia kinh tế hợp tác. Muốn giảm lượng vật tư đầu vào thì cần sản xuất theo quy trình chuẩn hóa dựa trên khuyến nghị của nhà khoa học, ngành chuyên môn.

Vậy nông dân chuyên nghiệp là biết sản xuất sao cho tiết kiệm nhất, để giá thành hợp lý nhất, mà vẫn bảo đảm chất lượng.

Nông dân xứ mình luôn cần cù, thậm chí còn tự hào "cần cù bù thông minh". Nhưng ngày nay, nền nông nghiệp thông minh tạo ra giá trị gia tăng vượt bậc. Ngày xưa muốn thăm ruộng, tưới, tiêu thì nhất thiết phải ra đồng. Ngày nay chỉ cần một chiếc điện thoại cầm trên tay thì dù ở bất kỳ đâu vẫn kiểm tra được đồng ruộng, vườn tược và điều khiển tưới, tiêu. Ngày xưa thu hoạch xong thì chờ thương lái đến mua tận đồng, tận vườn. Ngày nay thì phải phân loại, bảo quản, sơ chế, chế biến ra nhiều sản phẩm có giá trị gia tăng cao.

Vậy nông dân phải thông minh, mà muốn thông minh thì phải không ngừng học hỏi. Kiến thức thì vô tận: kiến thức sản xuất, kiến thức ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin, kiến thức kinh doanh,...

Vậy nông dân chuyên nghiệp là người có tri thức, vừa có kiến thức, kỹ năng sản xuất vừa có tư duy kinh tế.

Xứ mình đang đối mặt với biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, lượng phù sa ngày càng suy giảm, đất đai suy kiệt do những vòng quay sản xuất không ngơi nghỉ, dịch bệnh thường xuyên hơn.

Nông dân đã phải sử dụng, thậm chí là lạm dụng, thuốc bảo vệ thực vật. Vậy là nông sản tồn dư lượng hóa chất độc hại ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng, khiến người tiêu dùng ngần ngại, mất lòng tin. Hóa chất độc hại còn phá hủy môi trường tự nhiên, làm mất cân bằng hệ sinh thái, hệ lụy là "đời cha ăn mặn, đời con khát nước".

Vậy nông dân chuyên nghiệp là trước hết là người có tâm, biết nghĩ đến sức khỏe của người khác, không là tổn thương lợi ích chung của cộng đồng, là người có kiến thức và hành động vì một nền nông nghiệp phát triển bền vững cho hôm nay và cho thế hệ tương lai.

Nông dân xứ mình ngày xưa "đèn nhà ai nấy sáng, đất nhà ai nấy làm", sống một mình, làm cũng một mình. Bởi vậy, dẫn đến một lời nguyền về một nền nông nghiệp "manh mún, nhỏ lẻ, tự phát".

Muốn vượt qua lời nguyền đó, phải mở rộng quy mô sản xuất. Muốn mở rộng quy mô sản xuất, thì phải biết hợp tác với nhau.

Hợp tác với nhau để cùng làm theo một quy trình chuẩn hóa, cùng mua chung để giảm giá, cùng bán chung số lượng nhiều, đủ làm tăng đối trọng đàm phán giá cả, cùng tổ chức những hoạt động dịch vụ để tăng thêm thu nhập. Hợp tác cùng nhau thì không chỉ biết nghĩ đến cái lợi cho riêng mình mà quên đi cái lợi của người khác.

Vậy nông dân chuyên nghiệp là người hiểu rõ sức mạnh của tinh thần hợp tác, tự nguyện tham gia vào các tổ chức kinh tế tập thể.

Nông dân mình trước nay quanh quẩn trong nhà, bên trong luỹ tre làng, suốt ngày ra vô cánh đồng, mảnh vườn. Không gian sống bó hẹp thì suy nghĩ, tầm nhìn, khát khao cũng bị bó hẹp. Muốn suy nghĩ lớn hơn, tầm nhìn xa hơn, khát khao mãnh liệt hơn thì phải vượt ra không gian làng xã, kết nối với không gian liên xã, liên huyện, liên tỉnh, liên vùng.

Trong không gian kết nối đó, người nông dân được tiếp xúc với các nhà khoa học, chuyên gia, doanh nghiệp, được cung cấp kiến thức, kỹ năng, tư vấn, liên kết,...

Vậy nông dân chuyên nghiệp là người có tư duy mở, luôn mong muốn mở rộng không gian giao tiếp, chủ động tạo lập các mối quan hệ xã hội.

"Sức khỏe là vàng", người xưa đã đúc kết như vậy. Muốn làm bất cứ việc lớn việc nhỏ nào mà không đủ sức khỏe thì khó mà đi đến thành công cuối cùng. Ngày nay, người ta không còn hiểu sức khỏe chỉ là một thể chất tráng kiện, những cơ bắp săn chắc mà còn cần đến một cuộc sống lạc quan, hạnh phúc.

Con người phải có nguồn năng lượng dồi dào, để xua đi những cảm xúc tiêu cực, hướng tới khát vọng cao hơn. Một số nghiên cứu chỉ ra nguyên nhân dẫn đến nhiều căn bệnh như tăng huyết áp, làm giảm khả năng miễn dịch của cơ thể, thường là do sự căng thẳng, lo âu, bi quan, phiền muộn,...

Vậy người nông dân chuyên nghiệp là người vừa có sức khỏe về mặt thể chất vừa có sức khỏe về mặt tinh thần, một bầu nhiệt huyết chảy tràn trong một cơ thể dẻo dai, khỏe mạnh.

Người nông dân chuyên nghiệp khởi nguồn từ những con người sống tử tế, làm ăn tử tế. Sự tử tế bắt đầu bằng chữ TÍN, một chữ thôi mà đem lại thành công cho người này, thất bại cho người khác. Nông dân chuyên nghiệp là yêu cầu tiên quyết để hình thành một nền nông nghiệp chuyên nghiệp.

Hãy định hướng cho người nông dân hướng đến chuyên nghiệp. Muốn vậy cần nhiều lớp tập huấn nâng cao kiến thức cơ bản, bồi dưỡng kỹ năng, huấn luyện chuyên môn, tạo ra không gian mở để người nông dân tiếp cận, kết nối những mới mẻ, đa dạng, phong phú trong xã hội.

Đây là câu chuyện sống còn của tiến trình chuyển đổi nền nông nghiệp nước nhà. Vậy đừng làm theo kiểu phong trào, đánh trống bỏ dùi! "Ngày mai bắt đầu từ ngày hôm nay…".

(theo danviet.vn)

Anh Triệu Quang Trung (thôn Thanh Sơn, xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) - nông dân Việt Nam xuất sắc năm 2020 ứng dụng công nghệ của Hàn Quốc vào trồng các loại nấm cao cấp.

Người Thái Bình Đất Thái Bình

Thái Bình hạt gạo chia ba

■ NGUYỄN CÔNG LIÊM
Thành phố Thái Bình

Những phụ nữ ba đảm đang quạt thóc vàng gửi ra tiền tuyến ở Vũ Thư, năm 1967. Ảnh tư liệu

Nhà văn Bút Ngữ tên thật là Phan Đình Khương, sinh năm 1931 trong một gia đình nông dân nghèo ở xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư. Bút Ngữ làm báo, viết văn như người thợ cày cần mẫn, đắm mình với nông dân Thái Bình thời chống Mỹ, đặc biệt trong phong trào "Dũng sĩ năm tấn, phụ nữ ba đảm đang". Tiếp xúc với nhà văn, nhà báo Bút Ngữ, tôi được nghe ông nói về "Thái Bình hạt gạo chia ba":

"Quê ta hạt gạo chia ba
Phần vào tiền tuyến, phần ra công trường
Một phần giành lại hậu phương
Bát cơm vơi để tình thương thêm đầy".

Dù đã hơn chín mươi tuổi nhưng nhà văn Bút Ngữ vẫn khỏe và mẫn tiệp; hầu chuyện và hỏi ông về nghề báo cái gì ông cũng nhớ như một "bách khoa". Nhà văn Bút Ngữ nói rằng, thời của ông làm Báo Thái Bình là thời của đèn dầu và viết tay không có máy chữ để đánh, chẳng biết đến điện thoại thông minh như bây giờ, ban ngày đi cơ sở ban đêm ngồi viết, viết thật và viết kỹ. Ngày Thái Bình phải chia hạt gạo làm ba (phần vào tiền tuyến, phần ra công trường, chỉ có một phần để lại hậu phương) dân số của tỉnh khi ấy chỉ khoảng 1,2 triệu người. Thái Bình đã phải huy động hàng chục vạn lao động trẻ khỏe từ đồng ruộng ra chiến trường, tương đương 16% dân số của tỉnh. Ngày 5/8/1964, giặc Mỹ gây sự kiện vịnh Bắc Bộ và cho máy bay ném bom miền Bắc, ném bom Thái Bình. Thế là Thái Bình vừa là hậu phương vừa là tiền tuyến, trên đồng ruộng chỉ còn người già, phụ nữ, trẻ em sức yếu, trong đó 75% là lao động nữ. Trong tình trạng lao động trẻ khỏe ra chiến trường nhưng nông nghiệp Thái Bình vẫn phải "tay cày, tay súng" vươn lên để làm ra hạt thóc, củ khoai, vẫn phải nuôi con lợn, con gà để làm nghĩa vụ với Nhà nước và thực hiện "Tất cả vì miền Nam ruột thịt, tất cả để giải phóng miền Nam".

Nhà văn Bút Ngữ nhớ lại ngày 16/4/1972, Mỹ mở đầu đợt ném bom lần thứ hai vào các thành phố lớn Hà Nội và Hải Phòng nhưng Thái Bình cũng trở thành mục tiêu quan trọng của máy bay Mỹ. Bởi ngày đó Thái Bình được xem như một tổng kho lương thực, thực phẩm. Mỹ ném bom làm sập cầu thì làm cầu khác, nhưng Mỹ ném bom làm vỡ đê thì nước lũ tràn vào gây thảm họa khôn lường. Mỹ đã làm việc ấy, gây tội ác như vậy với nhân dân Thái Bình và cống Ngô Xá, huyện Vũ Thư, cống Lân, cống Trà Linh bị máy bay giặc Mỹ chà đi xát lại hàng chục trận bom. Đê sông Trà Lý bị bom Mỹ khoét giữa tim đê, có quả bom nằm sâu trên chục mét... Trong hơn 800 trận đánh phá của không quân Mỹ vào tỉnh Thái Bình đợt thứ hai Mỹ đã nhằm vào mục tiêu đê và cầu cống hơn 100 trận. Toàn bộ hệ thống đê sông Hồng, sông Luộc, sông Trà, đê biển đều bị máy bay Mỹ oanh tạc và như vậy để chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, nông dân Thái Bình tiếp tục động viên con em xung phong ra chiến trường. Lớp anh trước, lớp em sau, con trai con gái cứ tuổi 17, 18 là rủ nhau viết đơn tình nguyện tòng quân. Ngày đó 80% số gia đình nông thôn Thái Bình có người đi chiến đấu ở miền Nam hoặc chiến đấu, phục vụ chiến đấu trên tuyến đường Trường Sơn. Và trên đồng ruộng, đâu chỉ có việc cấy, việc cày mà việc trực phòng không cứu đê, chở đất hàn gắn đê cũng dựa phần lớn vào những người phụ nữ ở hậu phương.

Dân có ruộng dập dìu hợp tác...

Tôi đọc mấy cuốn sổ lưu tài liệu nghề báo của nhà văn Bút Ngữ, viết: "...Ở Hợp tác xã Tân Phong, nơi có cánh đồng Gò Mòi, bị máy bay Mỹ ném xuống tám quả bom bi mẹ, nổ bung ra hàng nghìn quả bi con. Khi được mấy anh bộ đội công binh hướng dẫn cách vô hiệu hóa bom bi, xã viên xã Tân Phong, một số tập trung trên bờ sẵn sàng băng cứu thương, nhiều xã viên xung phong xuống ruộng mò bom. Và lần ấy nông dân đã gỡ hết bom, cấy hết diện tích, bà con làm thơ tặng nhau:

"Tay mò từng quả bom xuyên
Tay nâng từng dảnh Mộc tuyền cấy theo"

Những năm tháng ấy nông dân Thái Bình đã dựa vào nhau trong hợp tác xã để cấy cày, để sản xuất. Họ giúp nhau khắc phục khó khăn do lực lượng lao động yếu và thiếu, tình thương yêu của nông dân là một tập thể, vì nhiều người cùng chung cảnh ngộ, vắng chồng con, cha yếu mẹ già. Hợp tác xã thời chống Mỹ như một tổ chức tổng quản, quán xuyến từ sản xuất đến đời sống của nông dân, ai cũng thuộc lòng "Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người". Đó như mệnh lệnh từ tiền tuyến gửi về hậu phương. Hợp tác xã của một thời tiếng kẻng làm mệnh lệnh ra đồng của nông dân, của một thời tiếng kẻng ba phòng, tiếng kẻng phòng không. Đã làm nên những mùa vàng đẹp. Nếu không có tiếng kẻng ra đồng và hợp tác xã thì Thái Bình đâu có cánh đồng "tám mươi" của Thái Ninh bao đời úng trũng, cấy một vụ bấp bênh thành cánh đồng cấy hai vụ chắc ăn. Sao có thể biến cánh đồng làng Đông Nhuế ngàn năm chiêm khô, mùa thối thành đồng lúa của Hợp tác xã Vũ Thắng, huyện Kiến Xương giành 10 tấn thóc một héc-ta đầu tiên của tỉnh Thái Bình. Và nếu không có những nông dân thời hợp tác quê mình thì sao Hợp tác xã Quảng Nạp có thể biến vùng đất ven biển thành "bờ xôi, ruộng mật". Ngày ấy trên cánh đồng là những nông dân "kiện tướng làm bèo dâu", kiện tướng thủy lợi, là phong trào cấy dày, cấy nông tay, cấy thẳng hàng... chuyển vụ lúa chiêm thành vụ xuân, mở rộng cây vụ đông và cây màu... Hạt gạo Thái Bình ngày ấy được nông dân thu hoạch trên những vụ lúa và cánh đồng mà nông dân đã đặt cho những cái tên nặng nghĩa nặng tình cao đẹp "Vụ xuân Vĩnh Trà", "Ruộng cao sản Nguyễn Văn Trỗi", "Cánh đồng 10 tấn Nguyễn Văn Bé".

Sự kiện 81 ngày đêm Thành cổ Quảng Trị, nông dân Thái Bình tiếp sức với "Cánh đồng Quảng Trị kiên cường". Những năm đánh Mỹ, nông dân Thái Bình đã góp cho Nhà nước 50% tổng số thóc làm ra, bình quân 8 vạn tấn thóc mỗi năm. Năm 1972 là năm cao nhất nông dân Thái Bình đóng góp cho Nhà nước tới 11 vạn 6.180 tấn lương thực, bình quân mỗi lao động góp cho Nhà nước 20kg thịt lợn, chưa kể hàng vạn tấn thịt gà, cá, trứng được gửi ra tiền tuyến miền Nam và gửi vào các công trường, nhà máy. Xã viên nông dân Thái Bình thời ấy cấy trồng, chăn nuôi rất giỏi và không phải làm ra để họ hưởng, để ăn no, ăn ngon. Tất cả phải hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, sau đó mới để lại cho riêng mình. Ngày ấy bình quân mỗi nhân khẩu sau vụ cấy ở hợp tác xã khá cũng chỉ được 18kg thóc một tháng, trung bình chỉ đạt 13kg, Có nhiều hợp tác xã chỉ chia cho nông dân được 5 - 7kg thóc một người một tháng. Không có thóc để ăn, nông dân ăn độn sắn, ngô, khoai, có người mùa giáp hạt lên tận vùng núi trung du mua sắn khô về chống đói. Thiếu thốn vô cùng nhưng người nông dân Thái Bình ngày ấy chịu đựng hồn nhiên. Ai cũng bảo nhau "Thóc để gửi ra chiến trường nuôi bộ đội ăn no đánh thắng, mà bộ đội thì gia đình nào chả có".

Quê ta hạt gạo chia ba đó là tình yêu ruộng đồng, yêu cây lúa của nông dân Thái Bình những năm cả nước cùng ra trận "Xẻ dọc Trường Sơn để giải phóng miền Nam". Đó là tình cảm của nông dân Thái Bình thực hiện lời dạy của Bác Hồ: "Không có gì quý hơn độc lập tự do!". Hạt gạo của nông dân Thái Bình là hạt gạo nghĩa tình, sẻ chia chung thủy, để hôm nay vẫn vọng vang khúc ca "Cô Ba dũng sĩ quê ở Trà Vinh/ Chị Hai năm tấn quê ở Thái Bình/ Hai chị em trên hai trận tuyến/ Anh hùng bất khuất trung hậu đảm đang/ Trang sử vàng chống Mỹ cứu nước/ Sáng ngời tên những cô gái Việt Nam". Ngày 30/4/1975, đất nước thống nhất, Nam Bắc một nhà, non sông về một mối, dịp ấy Báo Thái Bình đã đăng bài thơ:

"Những hạt thóc đi từ đất Thái Bình
Qua Quảng Trị, Thừa Thiên vào Hàm Tân, Xuyên Mộc...
Thóc dạt dào như đất nước dạt dào tiềm lực
Mỗi bước thóc vào, trăm bước quân đi".

Tôi đã thật hạnh phúc được hầu chuyện nhà văn, nhà báo Bút Ngữ gạo cội về văn chương và báo chí của làng báo Thái Bình. Được nghe và được ghi chép lại chuyện nghề báo những năm Thái Bình "hạt gạo chia ba".

Độc đáo hội thi pháo đất ở Đông Cường

■ NGUYỄN TRIỆU

"Pháo nổ, pháo nang, cả làng nghe thấy" - câu đồng dao quen thuộc của những đứa trẻ hát trong trò chơi pháo đất ngày xưa đã in sâu trong ký ức của người dân xã Đông Cường (Đông Hưng). Đối với bà con nơi đây, pháo đất không chỉ là trò chơi dân gian mà còn là nét văn hóa để tưởng nhớ, lưu truyền những chiến công vang dội chống quân xâm lược của quân và dân ta.

Tương truyền rằng, khi quân phương Bắc hung hãn kéo đến xâm lược nước ta, bằng sự mưu trí của các tướng lĩnh, toàn quân đã dùng những quả pháo đất đồng loạt gieo xuống những nền đất rộng phẳng giữa đêm khuya tạo nên những tiếng rền vang khiến quân giặc kinh hãi, tháo chạy. Từ đó, mỗi khi nông nhàn, nhân dân Đông Cường tập trung để diễn lại cảnh này và dần dần hình thành nên hội thi pháo đất. Sau này, nhân dân chọn ngày 2/9 hàng năm là ngày tổ chức hội thi pháo đất.

Sau 2 năm không tổ chức được do dịch Covid-19, hội thi pháo đất năm nay của xã Đông Cường thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Từ 7 giờ, 80 "pháo thủ" của 4 đội đã tập trung tại sân trụ sở UBND xã để tranh tài, đem đến cho khán giả những phần thi hấp dẫn. Làm pháo đất có rất nhiều công đoạn. Các đội pháo phải chuẩn bị, tập luyện trong 3 - 4 tháng. Đặc biệt là công đoạn lựa chọn đất làm pháo vô cùng khắt khe. Ông Nguyễn Tiến Xuân, 72 tuổi chia sẻ: Không phải đất nào cũng có thể làm pháo được mà phải là loại đất sét màu xám chì nằm cách mặt đất 1 - 2m, có độ dẻo cao, ít bị dính tay. Đất lấy về được phơi khô, đập nhỏ và nhào cho thật dẻo. Sau đó, đất phải được lọc nhiều lần để loại bỏ cát và tạp chất. Bông gòn sẽ được trộn chung với đất theo tỷ lệ phù hợp để đất dẻo hơn, pháo khó đứt hơn. Sau quá trình trộn, thấu nhiều lần, đất được đánh thành từng quả đất có trọng lượng từ 2 - 3kg. Để giữ cho đất không bị khô, hỏng người ta thường bọc kín đất đưa vào tủ lạnh bảo quản sau mỗi lần chơi pháo.

Khi hiệu lệnh được đưa ra, 80 "pháo thủ" đồng loạt mang đất ra nền phẳng để tiến hành làm pháo. Dưới những đôi bàn tay khéo léo, dẻo dai, trải qua các công đoạn tỉ mỉ như: nặn pháo, vỗ pháo, thúc pháo và bấm pháo những quả pháo đất dần được hình thành. Mỗi quả pháo cơ bản có 2 phần: phần mẹ và phần con. Trong khuôn khổ luật chơi, mỗi đội có 20 lần gieo pháo. Các đội pháo lần lượt đánh 4 dây pháo, mỗi dây diễn ra trong 45 phút. Khi pháo rơi tạo ra phần con pháo tách khỏi phần mẹ pháo, văng ra tạo tiếng nổ rất vui tai. Người ta đo độ dài từ phần mẹ pháo đến phần con pháo quy ra để tính điểm cao, thấp. Phần con pháo bay càng xa điểm càng cao, nếu con pháo bị rách thành nhiều mảnh thì sẽ không hợp lệ. Trong cuộc thi, trọng tài thường có 3 người, 2 người cầm thước đo con pháo, 1 người tính điểm, ghi điểm.

Ông Nguyễn Đăng Sơn, 62 tuổi, "pháo thủ" của làng Thân Thượng cho biết: Chúng tôi được các cụ truyền dạy lại cách chơi pháo đất từ khi còn nhỏ. Nhưng mỗi "pháo thủ" lại có cách nhào đất, cách gieo pháo khác nhau. Có người thích gieo pháo lên cao, xoáy và dùng nhiều lực nhưng có người thì ngược lại. Điều này phụ thuộc vào cách tập luyện, cảm nhận của từng người. Nhưng để chơi pháo đất, đòi hỏi pháo thủ phải có thể lực tốt và có sự khéo léo. Nhân dân rất phấn khởi khi năm nay hội thi pháo đất được tổ chức trở lại. Đây là sân chơi bổ ích, lý thú, giúp chúng tôi nâng cao sức khỏe, gắn kết tình làng nghĩa xóm.

Pháo đất là trò chơi dân gian nhưng lại có sức hút rất đặc biệt với mọi lứa tuổi, nhất là thế hệ trẻ. Là "pháo thủ" trẻ tuổi nhất của hội thi năm nay, anh Lê Công Danh, 20 tuổi rất tự tin với những màn gieo pháo vô cùng ấn tượng. Anh Danh cho biết: Pháo đất là trò chơi dân gian nhưng khi tìm hiểu sâu sẽ cảm thấy rất thú vị, giúp các bạn trẻ rèn luyện sự tỉ mỉ, kiên nhẫn và tránh xa các tệ nạn xã hội.

Anh Nguyễn Văn Du, công chức văn hóa xã Đông Cường cho biết: Những màn gieo pháo xoay tròn trên không trung như đưa người ta ngược về tuổi thơ bình dị, an nhiên. Trò chơi pháo đất xã Đông Cường không những làm phong phú thêm các kho tàng trò chơi dân gian mang đậm sắc thái đặc trưng của vùng đất nông nghiệp mà còn góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc Việt Nam. Hội thi pháo đất hàng năm là di sản văn hóa đặc trưng của địa phương có từ xa xưa, được tổ chức nhằm ôn lại truyền thống của quê hương; qua trò chơi này cũng tuyên truyền, vận động người dân rèn luyện sức khỏe để tích cực tăng gia sản xuất, phát triển kinh tế. Chúng tôi mong muốn trong tương lai trò chơi dân gian pháo đất sẽ trở thành sản phẩm du lịch, góp phần quảng bá nét văn hóa độc đáo và phát triển kinh tế địa phương.

Tổ trọng tài dùng thước đo khoảng cách giữa phần mẹ pháo và phần con pháo để tính điểm.

"Pháo thủ" vào vị trí gieo pháo.

Kiến thức SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

NHẬN BIẾT TAI BIẾN MẠCH MÁU NÃO VÀ 6 GIỜ VÀNG CẤP CỨU TAI BIẾN MẠCH MÁU NÃO

■ *Bác sĩ* BÙI VŨ KHÚC

Tai biến mạch máu não là hiện tượng não không được cung cấp đủ máu dẫn đến các tế bào não thiếu oxy. Chỉ sau vài phút, máu não không được lưu thông sẽ khiến tế bào não chết dần. Nếu không cứu chữa kịp thời sẽ để lại di chứng hoặc tử vong.

Tai biến mạch máu não có hai loại là xuất huyết não và nhồi máu não. Nếu xuất huyết não thì cấp cứu chỉ tính từng phút. Nếu là nhồi máu não thì có thể cấp cứu trong vòng 4 - 6 tiếng sau khi xuất hiện tai biến. Cần đưa đi cấp cứu tai biến ở bệnh viện tuyến trung ương là tốt nhất, càng sớm càng tốt.

Tai biến mạch máu não thường xảy đến với những người có bệnh nền như: người cao huyết áp, người có hàm lượng mỡ máu cao, người mắc bệnh đái tháo đường, người nghiện thuốc lá, người có túi phình của động mạch não, dị dạng một số động mạch hoặc tĩnh mạch não, người có xảy ra hiện tượng rối loạn đông máu, rối loạn cầm máu trong cơ thể.

10 DẤU HIỆU NHẬN BIẾT TAI BIẾN MẠCH MÁU NÃO

1- Khuôn mặt buồn rầu, mặt bị méo một bên.

2- Đau đầu.

3- Hoa mắt, chóng mặt.

4- Mắt mờ dần.

5- Nấc cụt.

6- Nói ngọng, nói lắp bất bình thường.

7- Giảm dần cử động của cánh tay, thõng tay.

8- Dáng đi bất thường, lệch.

9- Khó thở.

10- Một nửa người yếu dần, liệt nửa người.

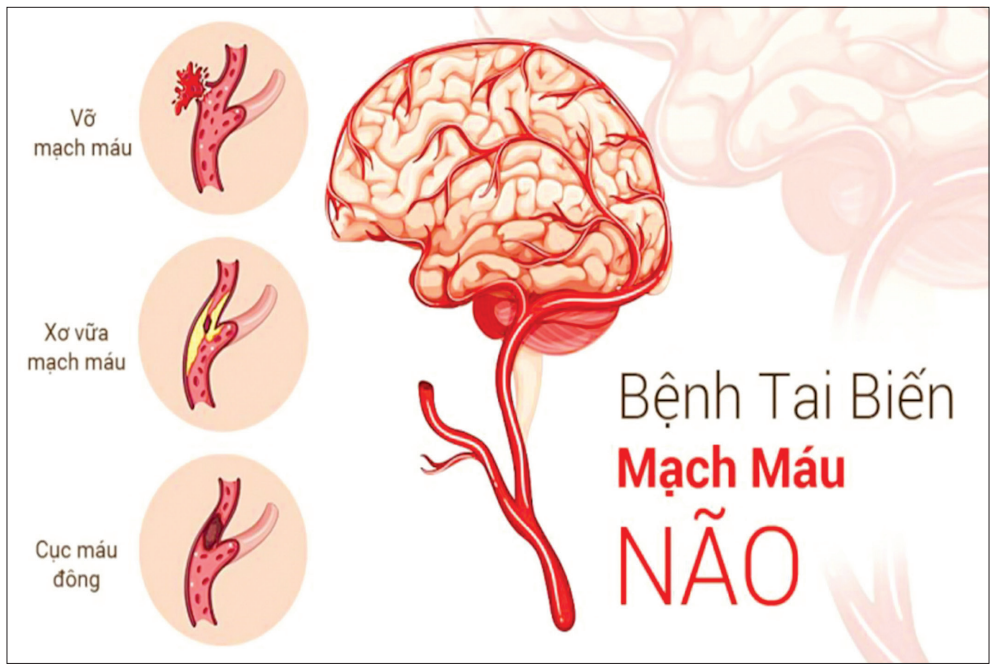

Lưu ý:

- Chỉ cần có từ 2 đến 3 dấu hiệu trên là phải nghĩ ngay đến tai biến mạch máu não.

- Một số dấu hiệu xuất hiện ban đầu, nhưng sau đó không còn nữa, nên làm cho người bệnh dễ chủ quan.

- Với những người có bệnh nền như: Người cao huyết áp, người có hàm lượng mỡ máu cao, người mắc bệnh đái tháo đường, người nghiện thuốc lá, người có túi phình của động mạch não, dị dạng một số động mạch hoặc tĩnh mạch não, người xảy ra hiện tượng rối loạn đông máu, rối loạn cầm máu trong cơ thể; nếu có những dấu hiệu của tai biến mạch máu não, thì càng khẳng định rõ hơn.

6 GIỜ VÀNG CẤP CỨU TAI BIẾN MẠCH MÁU NÃO

1- Cần gọi cấp cứu hoặc đưa bệnh nhân đến bệnh viện càng sớm càng tốt (trước 6 tiếng kể từ khi có dấu hiệu tai biến). Không để bệnh nhân chữa bệnh tại nhà.

2- Cách sơ cứu trong thời gian chờ đợi xe cấp cứu:

- Để bệnh nhân nằm ở nơi thoáng mát, đầu kê cao khoảng 30 độ.

- Nới lỏng quần áo.

- Động viên an ủi và nhắc bệnh nhân hít thở chậm và sâu.

- Nếu có nôn, cần để đầu bệnh nhân nghiêng sang một bên, tránh sặc lên đường thở.

- Nếu có co giật, cần lấy khăn vải quấn quanh một chiếc đũa to hay một thanh que, đặt ngang giữa hai hàm răng của bệnh nhân, để không cắn vào lưỡi.

TÓM LẠI

Đừng chậm trễ từng phút, trong khung 6 giờ vàng, nếu bị tai biến mạch máu não.

Cấp cứu càng sớm và càng đến bệnh viện tuyến cao hơn thì càng đem lại cơ hội tốt hơn cho người bị tai biến mạch máu não.

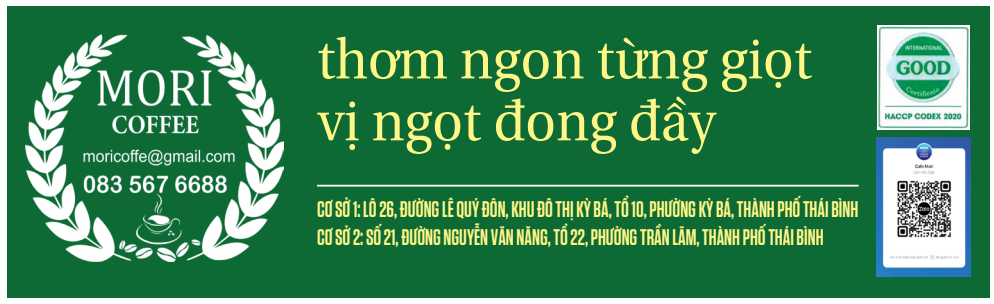

HÂN HẠNH ĐỒNG HÀNH CÙNG CHUYÊN MỤC NÀY

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Lê Mạnh Hùng, Phạm Minh Giang, Đỗ Lâm Hà, Hà Thị Luyện, Mai Anh, Vân Anh (thành phố Thái Bình); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Tạ Xuân Sinh (Hưng Hà); Minh Thúy (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy); Bình Vân (Công an tỉnh); Hoàng Thía (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh); Ngọc Khánh (Bộ đội Biên phòng tỉnh); Xuân Vạn (Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư); Tiên Dung (Đài TTTH Vũ Thư); Đỗ Hà (Đài TTTH Tiền Hải); Phạm Hưng, Đắc Hà, Thanh Tuấn (Đài TTTH Kiến Xương); Nguyễn Ngọc Minh Anh (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu); Nguyễn Thị Loan (Học viện Thanh thiếu niên); Trịnh Viết Hiệp (Hà Nội); Ngô Trọng Nghĩa (Trà Vinh); Huỳnh Thị Quỳnh Nga (Tiền Giang); Trần Tú (Phú Thọ); Mai Mộng Tưởng (Đà Nẵng); Lê Thị Ngọc Nữ (Trà Vinh); Nguyễn Thị Như Ý (Cần Thơ)...

Nhân dịp đầu năm học mới, CTV Đỗ Hà có bài "Trường Tiểu học Nam Hà chủ động ứng dụng công nghệ mới nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục và đào tạo" phản ánh điểm mới ở Trường Tiểu học Nam Hà (Tiền Hải) là dạy học bằng sách mềm với nhiều lớp học được trang bị thêm các thiết bị dạy học hiện đại. Sách mềm được các nhà xuất bản thiết kế nội dung tương ứng với sách giáo khoa in truyền thống, có bổ sung thêm âm thanh, hình ảnh, đồ họa, đa dạng hóa các hình thức làm bài tập, bài kiểm tra, giúp giáo viên, học sinh dễ dàng sử dụng, tiếp cận kiến thức theo cách mới, tạo được sự hứng thú cho cả cô và trò...

Lĩnh vực y tế, CTV Hoàng Thía đưa tin: Quỳnh Phụ về đích sớm nhất đợt 54 tiêm vắc-xin phòng Covid-19 ngay trong ngày đầu triển khai. Theo tin, huyện Quỳnh Phụ đã hoàn thành kế hoạch tiêm chủng theo phân bổ của Sở Y tế với việc thực hiện 1.600 mũi tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi, đạt 100% kế hoạch...

Trong tuần, các CTV gửi nhiều tin cộng tác về lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh trước, trong và sau dịp nghỉ lễ Quốc khánh như "Công an huyện Hưng Hà điều tra làm rõ vụ án lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; "Xét xử trực tuyến 3 vụ án về tàng trữ trái phép chất ma túy"; "Phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Thái Bình điều tra làm rõ đối tượng cướp giật tài sản"; "Công an huyện Hưng Hà đấu tranh làm rõ đối tượng gây ra nhiều vụ trộm cắp xe máy trên địa bàn các huyện Hưng Hà, Đông Hưng"...

Viết về mô hình, điển hình tiên tiến, CTV Tiên Dung có bài "Biến rác thành tiền để giúp đỡ người nghèo" phản ánh cách làm hay và ý nghĩa của hội viên, phụ nữ xã Duy Nhất (Vũ Thư) khi tổ chức thu gom rác thải nhựa, vừa để bảo vệ môi trường vừa gom bán phế liệu để gây quỹ từ thiện, mua quà tặng người nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn...

Bài "Ba thập kỷ vác tù và hàng tổng" nêu gương ông Nguyễn Duy Thơm, 65 tuổi, Bí thư Chi bộ thôn Tân Thành, xã Phúc Thành (Vũ Thư) luôn tận tụy, tâm huyết, gắn bó với việc làng, việc xã, góp phần đưa Tân Thành trở thành thôn đi đầu xã về nhiều mặt.

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!

ĐỊA MẠO LÀNG QUÊ

■ QUANG VIỆN

Theo các tài liệu khảo cổ học về vùng đất "ven bờ cuối bãi" được bao bọc bởi 3 mặt sông, 1 mặt biển vào thời nhà Lý (1010 - 1210) triều đình xác định đây là "vùng đất Quan Hà" trọng yếu của vương triều. Trước đó, cách ngày nay trên dưới 2.000 năm, người Việt cổ từ miền trung du di chuyển xuống lưu vực sông Hồng và sông Trà Lý ban đầu cư ngụ ở các gò đất cao sau đó lấn dần các vùng thấp để mở mang cơ nghiệp, tiến hành trồng lúa nước, khai thác thủy hải sản với xu hướng tiến dần về phía biển, làng mạc của người Việt cổ cũng dần hình thành và đông đúc hơn theo chiều dài năm tháng...

Đình Hà Nguyên, xã Thái Phương, huyện Hưng Hà, địa danh cổ của người Việt cổ cách ngày nay trên dưới 2.000 năm.

Một đặc điểm dễ nhận thấy về làng cổ ở Thái Bình ngoài từ kẻ và cổ, còn từ "xá" nghĩa là "nhà". Xá vốn là làng thị tộc cổ xưa mà nhân tố ban đầu là 1 gia đình, sau đó thành 1 nhóm gia đình rồi giao chạ thành làng có mối quan hệ huyết thống thắm thiết. Hiện ở tỉnh ta còn những làng cổ như Đặng Xá, Nguyên Xá, Bùi Xá, Hà Xá, Lưu Xá, Lê Xá, Trần Xá... Người trong làng mang đặc trưng thị tộc biết sống dựa vào nhau, bồi cơ, quật thổ dựng làng rồi lấy họ của mình làm tên làng để ghi nhận chiến tích dựng ấp, mở làng. Tuy "sinh sau, đẻ muộn" nhưng các làng xã ở huyện Tiền Hải lại có đặc trưng dễ nhận diện là làng nhiều họ, khác hẳn với làng "ít họ" ở khu vực phía Bắc của tỉnh như Hưng Hà, Quỳnh Phụ và Bắc Vũ Thư...

Có nhà nghiên cứu cho rằng, Thái Bình đã hình thành phát triển một nền văn hóa riêng và văn hóa dân gian Thái Bình như một khu rừng nguyên sinh chưa được khai phá. Theo thống kê chưa đầy đủ, tỉnh ta có số lượng lễ hội truyền thống và hội làng xếp vào hạng nhiều nhất nhì cả nước (khoảng 600 hội làng, hội vùng). Thái Bình cũng có đủ các loại hình lễ hội như hội lễ nông nghiệp, hội lễ lịch sử, hội thi tài... trong đó có nhiều loại hình nghệ thuật độc đáo được xác định là "một trong những chiếc nôi của nghệ thuật chèo", là "nơi tập trung của nhiều phường hội rối nước dân gian".

Kết quả khảo cứu về địa danh làng, xã ở tỉnh ta cho thấy, những tên làng gắn với từ "kẻ" còn tồn tại cho đến ngày nay như Kẻ Neo, Kẻ Ón, Kẻ Bái, Kẻ Sài, Kẻ Gú, Kẻ Gọ... gắn với tên gọi Nôm phản ảnh sâu sắc khu vực cư trú của người Việt cổ thời nhà nước Văn Lang - Âu Lạc. Các nhà nghiên cứu văn hóa dân gian cho biết, từ "Kẻ" được phiên âm ra "Cổ" là sự chuyển tiếp của Hán Nôm thành Hán Việt, cấu thành địa danh có từ "Cổ" hiện tại trên đất tỉnh ta vẫn còn 14 làng như Cổ Cốc, Cổ Dũng, Cổ Hội, Cổ Quán, Cổ Khúc (thuộc huyện Đông Hưng); Cổ Am, Cổ Lũy, Cổ Việt (huyện Vũ Thư); Cổ Lễ, Cổ Trai (huyện Hưng Hà); Cổ Đằng, Cổ Tiết (huyện Quỳnh Phụ); Cổ Lũng (huyện Thái Thụy); Cổ Ninh (huyện Kiến Xương). Tương tự như từ Kẻ, một số địa danh trên đất Thái Bình có tên gốc là Kênh (gốc Hán Nôm) được phiên thành Kinh (Hán Việt), ví dụ như Kinh Xuyên, Nguyên Kinh, Kinh Son... Đáng chú ý, huyện Tiền Hải do "sinh sau, đẻ muộn" nên hầu như không có làng nào có tên Nôm. Những làng Việt cổ còn hiện hữu trên địa bàn tỉnh ta vừa có tên Nôm vừa có tên Hán Việt chiếm gần 40% số làng xã hiện có, ước khoảng trên 320 làng. Và, sau "lũy tre làng", không gian văn hóa địa mạo làng quê Việt vẫn chất chứa hồn dân gian. Nhớ câu "Chiềng làng, chiềng chạ, thượng hạ, tây, đông", do vậy, chiềng, chạ đã làm phong phú thêm địa mạo làng quê Thái Bình. Làng Keo, xã Duy Nhất, huyện Vũ Thư, nơi có Thần Quang Tự (thường gọi là chùa Keo) tọa lạc với tháp chuông bằng gỗ ghép, không có một cái đinh nào đóng vào, hàng năm hội lễ có những trò chơi dân gian hấp dẫn. Rước kiệu chùa Keo có trò chiềng rối, đoàn rối gồm sáu đầu rối nam, một đầu rối nữ gọi bà Chàng, nhảy múa cùng đoàn rước đi nửa vòng bờ hồ. Khi bà Chàng xuất hiện cũng là lúc các đoàn tín nữ đi sau kiệu thánh đọc đoạn kệ: "Chàng ơi, ơi hỡi Chàng ơi/ Tôi mời bạn Chàng ở đâu Chàng đến/ Ai ngờ Chàng ở bến Chàng lên/ Đầu Chàng thì đội cờ vóc/ Búi tóc Chàng là búi tóc tiên". Tượng bà Chàng giơ tay vẫy chào đầy vẻ hân hoan trước kiệu thánh. Sự tích của trò rối được kể rằng: "Vào thời Lý có người con gái tên là bà Chàng làm nghề đánh cá trên sông Nhị Hà (sông Hồng). Hồi ấy trong vùng lắm tôm nhiều cá, rẻ quá không bán được, bà quyết định đi hẳn chợ trời, không ngờ thiên giới bao la, bà Chàng bị lạc không biết lối về. Nhân lúc Dương Không Lộ vào chầu tiên giới, bà mừng theo về, đến chùa Nghiêm Quang chưa hết nỗi mừng, hai tay cứ giương cao vẫy vẫy". Sự tích sáu đầu rối nam lại được kể: "Xưa có một ông vua tên là Hồ Hiến Chương, lấy người vợ đất Thục, vợ vua sinh ra một bọc, vua cho là yêu quái đem ra bờ biển vứt đi. Vừa khi Thánh tổ đi đánh cá qua, sáu người từ trong bọc chui ra xin Thánh tổ cứu giúp. Thánh tổ động lòng thương nên đã đem về chùa. Mỗi khi Thánh tổ đi xa về sáu người đều ra đón". Làng Đó (còn gọi là làng An Phú), xã Quỳnh Hải, huyện Quỳnh Phụ, cũng có lệ chiềng rối trong đám rước. Làng văn chỉ thờ Khổng Tử. Có cầu "Thượng gia hạ trì" bắc qua con ngòi nối liền hai làng giao chạ. Có quán đá giữa cánh đồng cho người làm ruộng nghỉ ngơi khi nắng bức. Làng có hai đội tuồng, chèo, một đội múa lân, một phường đánh gậy năm nào cũng nô nức mở hội vào xuân. Làng Đó còn có lệ Chiềng rối vào ngày mùng 6 tháng 4 âm lịch. Theo tài liệu khảo cứu, rối làng Đó không giống hình muông thú biết làm trò trong rối nước, rối cạn, rối dây mà là những đầu người sơn son thiếp vàng giống như tượng phật ở đền chùa. Đầu rối quanh năm được cất kín trong hòm, chỉ đến ngày giỗ rối mới bê ra tắm bằng nước giếng trong, tráng nước thơm rồi cắm lên giá thờ đặt đối diện nhau giữa cung đình trước bàn thờ thành hoàng để làm lễ tế rối. Truyền thuyết về các đầu rối nghe có vẻ hoang đường, truyền kể rằng, đời vua Hồ Hán Thương, hoàng hậu sinh ra một bọc con, đầu tròn long lóc, chẳng có tay chân. Vua cha sai đem trênh sông. Bọc thai trôi xuôi sông cái dạt vào nhánh sông nhỏ và dắt cạn tại chân cầu đá đầu làng Đó. Gặp thần nhân báo mộng, sớm hôm sau, các cụ trong làng ra nhìn lên ngọn cây cổ thụ thấy có một lá cờ. Lá cờ được hạ xuống và trên lá cờ đó người ta đọc được những hàng chữ ghi rõ sự tích bọc thai với lời ủy thác nghiêm ngặt rằng: Nơi nào vớt được bọc thai này thì phải khắc tượng để thờ. Từ đó, làng An Phú có đầu rối, có tục lệ giỗ rối, Chiềng rối hàng năm. Rối có 8 đầu (6 nam, 2 nữ) trong 6 nam có một đầu xanh, mắt xếch hẳn là tướng võ; 5 vị tướng văn đều khôi ngô tuấn tú dáng vẻ khoan hòa đáng là con vua cháu chúa. Hai công chúa tuổi chừng mười sáu thanh mảnh chưa chồng. Tế xong thì chiềng. Lễ chiềng rối theo sự điều khiển của người giáo trò, chiêng trống, thanh la nạo bạt nổi lên ầm ầm trong tiếng reo hò của hàng vạn người đứng chật sân đình khi họ nhìn thấy các đầu rối nhô lên hạ xuống, quay phải quay trái "nhìn ngang ngó dọc", vui vẻ gật đầu chào mọi người. Bài giáo rối được ngắt ra thành nhiều đoạn. Sau mỗi đoạn kể lại một lần chiềng. Chiềng đi chiềng lại nhiều lần mà người xem vẫn reo hò chào đón...

Làng xã tỉnh ta nhìn chung có lịch sử hình thành sớm, muộn khác nhau và có xu hướng "trẻ" dần xuôi theo hướng ra biển, tuy nhiên, thuở ban đầu làng xã trên địa bàn tỉnh ta còn mang tính "thị tộc" với chế độ sở hữu công cộng về ruộng đất, đặc biệt là quan hệ huyết thống sâu đậm và thường lấy "họ" làm tên làng. Trên địa bàn tỉnh ta đếm được 82 làng có tên làng trùng tên họ, chiếm khoảng 10% số làng xã của Thái Bình.

Tiếp tục mở hệ thống thanh toán lệ phí xét tuyển đại học trực tuyến đến ngày 13/9

(nhandan.vn) Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục mở hệ thống thanh toán lệ phí xét tuyển đại học trực tuyến và kéo dài đến 17 giờ ngày 13/9. Các thí sinh có đăng ký nguyện vọng xét tuyển theo phương thức sử dụng điểm thi tốt nghiệp trung học phổ thông lưu ý hoàn thành trách nhiệm thanh toán lệ phí tuyển sinh theo quy định.

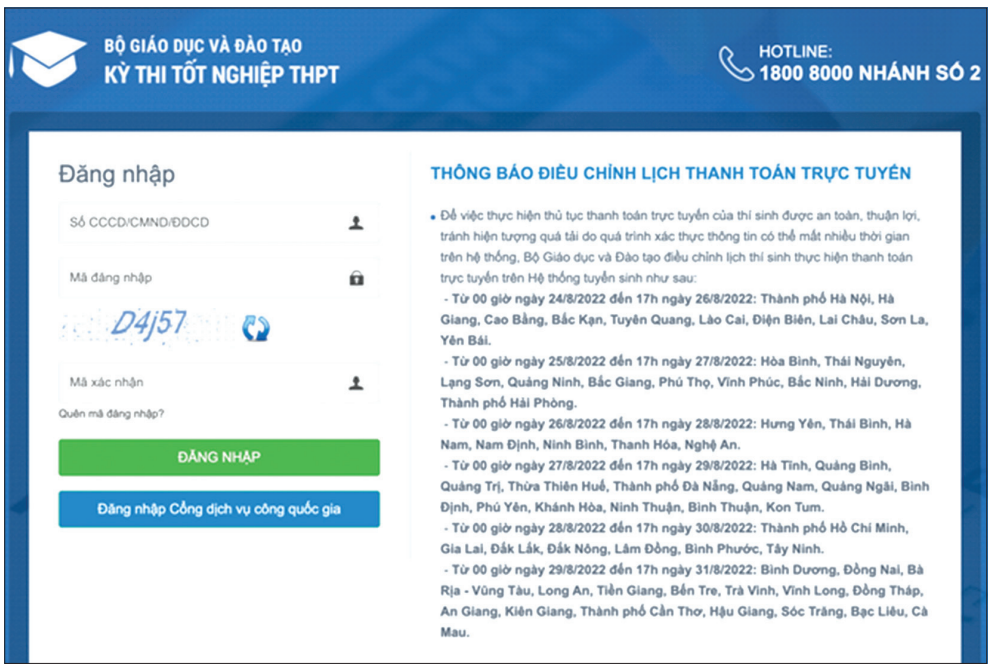

Được biết, kết thúc thời gian thanh toán lệ phí xét tuyển trực tuyến, số nguyện vọng đã thực hiện thủ tục thanh toán trực tuyến đạt 97% tổng số nguyện vọng đăng ký xét tuyển đại học. Bộ Giáo dục và Đào tạo cho biết, sẽ có phương án để tạo điều kiện cho thí sinh tiếp tục hoàn thành trách nhiệm về lệ phí tuyển sinh theo quy định, không để thí sinh mất cơ hội xét tuyển.

Trên cơ sở dữ liệu đăng ký xét tuyển của thí sinh từ hệ thống, từ ngày 4/9 các cơ sở đào tạo đã tải dữ liệu nguyện vọng đăng ký xét tuyển (bao gồm cả các thí sinh đã nộp lệ phí xét tuyển và các thí sinh chưa nộp lệ phí xét tuyển) để tiếp tục thực hiện quy trình xét tuyển theo kế hoạch.

Từ ngày 10 đến 15/9, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ tổ chức lọc ảo 6 lần đối với tất cả các phương thức xét tuyển. Các cơ sở đào tạo tải dữ liệu, thông tin xét tuyển trên hệ thống, tổ chức xét tuyển, xử lý nguyện vọng xét tuyển để xác định nguyện vọng cao nhất mà thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển, đây là điểm mới trong công tác tuyển sinh năm nay. Các trường đại học sẽ công bố điểm chuẩn trúng tuyển trước 17 giờ ngày 17/9.

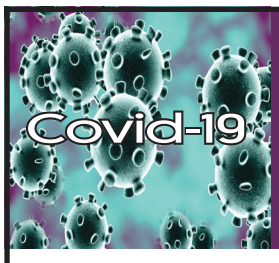

Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19

Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

Tình hình dịch Covid-19 đến ngày 10/9

Thế giới: Hơn 613 triệu ca mắc Covid-19

Tính đến chiều ngày 10/9, số ca mắc Covid-19 tại các quốc gia, vùng lãnh thổ là hơn 613 triệu ca, trong đó hơn 6,5 triệu người đã tử vong.

Việt Nam: Số ca mắc Covid-19 mới giảm còn 2.498 ca

Bản tin phòng, chống dịch Covid-19 ngày 10/9 của Bộ Y tế cho biết số ca mắc Covid-19 mới giảm còn 2.498 ca. Trong ngày có gần 8.200 bệnh nhân khỏi bệnh, không có ca tử vong.

Trong ngày, có hơn 271.000 liều vắc-xin được tiêm. Đến nay, cả nước đã tiêm được hơn 258 triệu liều vắc-xin phòng Covid-19.

Thái Bình: Các cơ sở y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện tiếp nhận thêm 7 bệnh nhân mới

Trong ngày, các cơ sở y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện tiếp nhận thêm 7 bệnh nhân mắc Covid-19 mới. Tổng số bệnh nhân Covid-19 đang điều trị tại đây là 60 bệnh nhân.

Tính đến hết ngày 9/9, Thái Bình đã tiêm hơn 4,21 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19, trong đó tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên đã tiêm mũi 3 đạt 93,26%, đã tiêm 4 mũi là 65,96%; trẻ từ 12 - 17 tuổi đã tiêm mũi 3 đạt 46,73%; trẻ từ 5 - 11 tuổi đã tiêm 1 mũi vắc-xin là 83,93%, mũi 2 là 52,38%.

DUY TÙNG

SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỞ Y TẾ:
0969.851.212
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:
0931.581.292 - 0914.590.476
0227.3831.885

● TỔNG BIÊN TẬP: **HOÀNG MINH SƠN**
● PHÓ TỔNG BIÊN TẬP: **HOÀNG VĂN DUYỆT - TRẦN THỊ THOA**
● THƯ KÝ TÒA SOẠN: **VŨ NGUYÊN BÌNH**
● CHẾ BẢN TẠI BÁO THÁI BÌNH
● IN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN IN THÁI BÌNH
● *GIÁ 1.200 ĐỒNG*